

Số: /BC- CTK

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế- xã hội tháng 3 và quý I tỉnh Bắc Giang**

Tình hình kinh tế- xã hội của tỉnh Bắc Giang tháng 3 và quý I/2023 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới với diễn biến xung đột Nga- Ucraina chưa có tín hiệu tích cực, trong nước lạm phát còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguồn nguyên nhiên liệu đầu vào vẫn có xu hướng tăng và diễn biến khó lường. Trước tình hình đó lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt với phương châm vừa tập trung nguồn lực phát triển kinh tế trọng tâm tháo gỡ khó khăn, nút thắt, điểm nghẽn, ổn định nguyên nhiên vật liệu đầu vào, tạo thuận lợi cho sản xuất, do vậy kinh tế- xã hội của tỉnh tháng 3 và quý I vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng còn chậm, cụ thể:

#### **A- TÌNH HÌNH KINH TẾ**

##### **I. SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN**

Tháng 3 và quý I/2023 thời tiết diễn biến cơ bản thuận, ít ảnh hưởng đến sản xuất và sinh trưởng của cây trồng. Tiếp tục phát huy tốt lợi thế đặc thù về điều kiện địa hình đa dạng, khí hậu, thổ nhưỡng thuận lợi, tập trung đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thúc đẩy phát triển nông nghiệp đa dạng, phát triển vùng trồng cây ăn quả. Các mô hình chăn nuôi trang trại tập trung, quy mô lớn, chăn nuôi an toàn ngày càng phát triển. Tuy nhiên diện tích sản xuất ngày càng thu hẹp do chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

##### **1. Sản xuất nông nghiệp**

###### **a. Về trồng trọt**

Sản xuất vụ chiêm xuân năm 2023 các địa phương trong tỉnh người dân tiếp tục gieo cấy nốt diện tích theo kế hoạch, đẩy mạnh công tác phòng trừ sâu bệnh, đồng thời theo dõi diễn biến thời tiết để chủ động trong sản xuất, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Tiếp tục khuyến khích người dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiết kiệm chi phí, chuyển sang sử dụng phân bón hữu cơ trong bối cảnh chi phí vật tư nông nghiệp trên thị trường tăng cao.

- *Đối với vụ đông:* Tổng diện tích cây hàng năm vụ Đông gieo trồng ước đạt gần 21,7 nghìn ha, đạt 99,1% so với cùng kỳ do một số địa phương chuyển đổi

một phần diện tích trồng sang sử dụng cho mục đích khác và có một số diện tích điều kiện gieo trồng khó khăn nên bị bỏ hoang. Năng suất và sản lượng các loại cây trồng chính đạt khá, cụ thể:

+ Diện tích cây ngô trồng đạt trên 4,7 nghìn ha, bằng 101,5% so với cùng kỳ; năng suất đạt 40,5 tạ/ha, bằng 101% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 18,9 nghìn tấn, bằng 102,5% so với cùng kỳ;

+ Cây lạc trồng đạt 957 ha, bằng 87,2% so với cùng kỳ; năng suất đạt 25,3 tạ/ha, bằng 100% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 2,4 nghìn tấn, bằng 87,1% so với cùng kỳ;

+ Cây khoai lang trồng đạt 1,8 nghìn ha, bằng 89,5% so với cùng kỳ; năng suất đạt 118,4 tạ/ha, bằng 101,4% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 21,1 nghìn tấn, bằng 90,7% so với cùng kỳ.

+ Cây rau, đậu, hoa các loại trồng đạt trên 10,3 nghìn ha, bằng 100,9% so với cùng kỳ; riêng rau các loại năng suất đạt 182,3 tạ/ha, bằng 100,2% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 181,5 nghìn tấn, bằng 101% so với cùng kỳ.

- *Đối với vụ xuân*: Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân đến nay ước đạt trên 62,8 nghìn ha, bằng 97,5% so với cùng kỳ, cụ thể:

+ Diện tích lúa cấy ước đạt trên 46 nghìn ha, bằng 99% so với cùng kỳ;

+ Diện tích trồng ngô ước đạt trên 2,2 nghìn ha, bằng 93,6% so với cùng kỳ;

+ Diện tích trồng lạc ước đạt gần 5,4 nghìn ha, bằng 86,6% so với cùng kỳ;

+ Diện tích trồng khoai lang ước đạt trên 1,1 nghìn ha, bằng 79,3% so với cùng kỳ;

+ Diện tích trồng rau các loại ước đạt 5,6 nghìn ha, bằng 99,2% so với cùng kỳ.

### TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN (đến ngày 16/3/2023)

Tổng diện tích GT tháng 3/2023 ước đạt 62,8 nghìn ha, giảm 2,5% so cùng kỳ 2022



#### CÂY LÚA

DT: 46 nghìn ha  
↓ 1,0% so cùng kỳ



#### CÂY NGÔ

DT: 2,3 nghìn ha  
↓ 6,4% so cùng kỳ



#### CÂY LẠC

DT: 5,4 nghìn ha  
↓ 12,4% so cùng kỳ



#### RAU CÁC LOẠI

DT: 5,6 nghìn ha  
↓ 0,8% so cùng kỳ

- *Đối với cây ăn quả*: Tỉnh Bắc Giang tiếp tục có các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, gắn với phát triển các chuỗi liên kết giá trị đảm bảo ổn định đầu ra cho sản phẩm, nhất là nhóm sản phẩm chủ lực, đặc trưng và tiềm năng của địa phương. Đến nay nhìn chung các loại cây trồng phát triển tốt, diện tích cây có múi vẫn tiếp tục tăng, cây trồng chủ lực vải thiều có tỷ lệ ra hoa khá cao.

## **b. Về chăn nuôi**

Từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đàn gia súc, gia cầm cơ bản phát triển ổn định, công tác kiểm soát dịch bệnh, chống đói, rét được thực hiện hiệu quả, việc tái đàn được chỉ đạo thực hiện an toàn, có kiểm soát; tuy nhiên giá bán các sản phẩm chăn nuôi không ổn định nên ảnh hưởng đến việc phát triển chăn nuôi của người dân trên địa bàn. Triển khai tốt tổng vệ sinh tiêu độc, khử trùng, tiêm vắc xin đầy đủ cho đàn vật nuôi, nên đến nay không xuất hiện dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm.



### **SẢN PHẨM CHĂN NUÔI QUÝ I NĂM 2023**

- ✓ Thịt trâu 583 tấn, giảm 2,3%
- ✓ Thịt bò 1.458 tấn, giảm 2,8%
- ✓ Thịt lợn 45.920 tấn, giảm 0,2%
- ✓ Thịt gia cầm 19.121 tấn, tăng 5,4%

+ Đàn trâu vẫn tiếp tục giảm, tổng đàn ước đạt trên 31,1 nghìn con, bằng 96% do hiệu quả kinh tế không cao, diện tích chăn thả thu hẹp; sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng trong tháng ước đạt 136 tấn, bằng 99,3% so với cùng kỳ, nâng tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I ước đạt 583 tấn, bằng 97,7% so với cùng kỳ.

+ Đàn bò tổng đàn ước đạt 113,6 nghìn con, bằng 95,9% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng đạt 492 tấn, bằng 96,1% so với cùng kỳ, nâng tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I ước đạt 1.458 tấn, bằng 97,2% so với cùng kỳ.

+ Đàn lợn tiếp tục ổn định ước đạt 914 nghìn con, bằng 99,6% so với cùng kỳ, số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 145,3 nghìn con, bằng 100,3% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 14,1 nghìn tấn, bằng 100,9% so với cùng kỳ. Nâng tổng số con xuất chuồng quý I/2023 ước đạt 473,5 nghìn con, bằng 99,7% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng quý I ước đạt 45,9 nghìn tấn, bằng 99,8% so với cùng kỳ.

+ Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 19,9 triệu con, bằng 100,5% so với cùng kỳ, trong đó, đàn gà ước đạt 17,2 triệu con, bằng 100,7% so với cùng kỳ. Sản lượng gia cầm xuất chuồng trong tháng ước đạt trên 7,9 nghìn tấn, bằng 105,6% so với cùng kỳ (gà ước đạt 6,4 nghìn tấn, bằng 106%), nâng tổng sản lượng gia cầm xuất chuồng quý I ước đạt trên 19,1 nghìn tấn (gà ước đạt 15,9 nghìn tấn, bằng 106,5%), bằng 105,4% so với cùng kỳ.

## **2. Sản xuất lâm nghiệp**

+ Công tác trồng rừng: Công tác chuẩn bị cây giống, vệ sinh vườn bãi, tranh thủ thời tiết tốt để trồng rừng đảm bảo hiệu quả và đạt kế hoạch được giao đã được thực hiện tốt, như : Trong tháng diện tích rừng trồng mới tập trung ước tính đạt 625 ha, bằng 101,1% so với cùng kỳ, nâng tổng diện tích rừng trồng mới quý I ước đạt 3.208 ha, bằng 100,5% so với cùng kỳ; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đến nay ước đạt 1,3 triệu, bằng 101,8% so với cùng kỳ.

+ Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng: Các cơ quan chức năng tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ rừng, phòng cháy rừng.

+ Khai thác gỗ: Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 66,7 nghìn m<sup>3</sup>, bằng 101,5% so với cùng kỳ, nâng sản lượng gỗ khai thác quý I ước đạt 201,8 nghìn m<sup>3</sup>, bằng 101,4% so với cùng kỳ.

+ Khai thác củi: Tháng 3 toàn tỉnh ước khai thác được 3.983 Ste, bằng 100,3% so với thực hiện cùng kỳ, quý I ước đạt 15.320 Ste, bằng 100,1% so với cùng kỳ.

## **3. Sản xuất thủy sản**

Tổng sản lượng thủy sản trong tháng đạt 4.850,5 tấn, tăng 1,4% so với cùng kỳ, nâng tổng sản lượng thủy sản quý I ước đạt gần 13.485 tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước tính đạt gần 12.745,4 tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ.

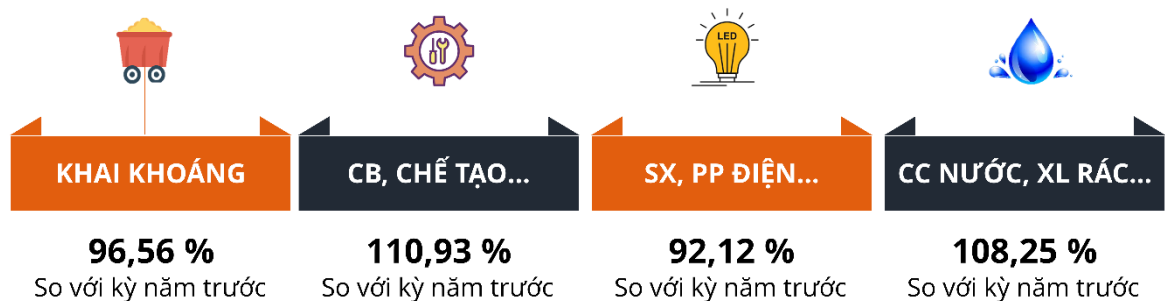
## **II. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP**

Sản xuất công nghiệp trong quý I/2023 vẫn giữ được tăng trưởng song tăng chậm do tình hình kinh tế thế giới nói chung và kinh tế trong nước nói riêng chưa

ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10,45% so với cùng kỳ (khai khoáng ước giảm 3,44%, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 10,93%, sản xuất phân phối điện giảm 7,88%, cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 8,25%); nguyên nhân giảm về khai khoáng công ty than 45 những tháng đầu năm chưa ra hạn được giấy phép khai thác và thiếu nguyên liệu than để vận hành sản xuất. Trong tháng, các ngành sản xuất quan trọng và chiếm tỷ trọng lớn vẫn có mức tăng như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 13,6% so với cùng kỳ (quý I tăng 15,4%), sản xuất thiết bị điện tăng 13,9% so với cùng kỳ (quý I tăng 17,8%), sản xuất giường tủ, bàn ghế tăng 39,3% so với cùng kỳ (quý I tăng 18,9%); sản xuất đồ uống tăng 64,9% (quý I tăng 36,5%)... Tuy nhiên, một số ngành sản xuất các mặt hàng xuất khẩu tháng 3 giảm so với cùng kỳ, như may mặc (giảm 23,1%), sản xuất xe có động cơ giảm 24,5%; sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi giảm 10,8%... vẫn gặp khó khăn do các đơn hàng giảm, giá nguồn nguyên liệu đầu vào vẫn tăng cao, cầu tiêu dùng giảm,....

## CÔNG NGHIỆP

**Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP quý I/2023 so cùng kỳ đạt 110,45%**



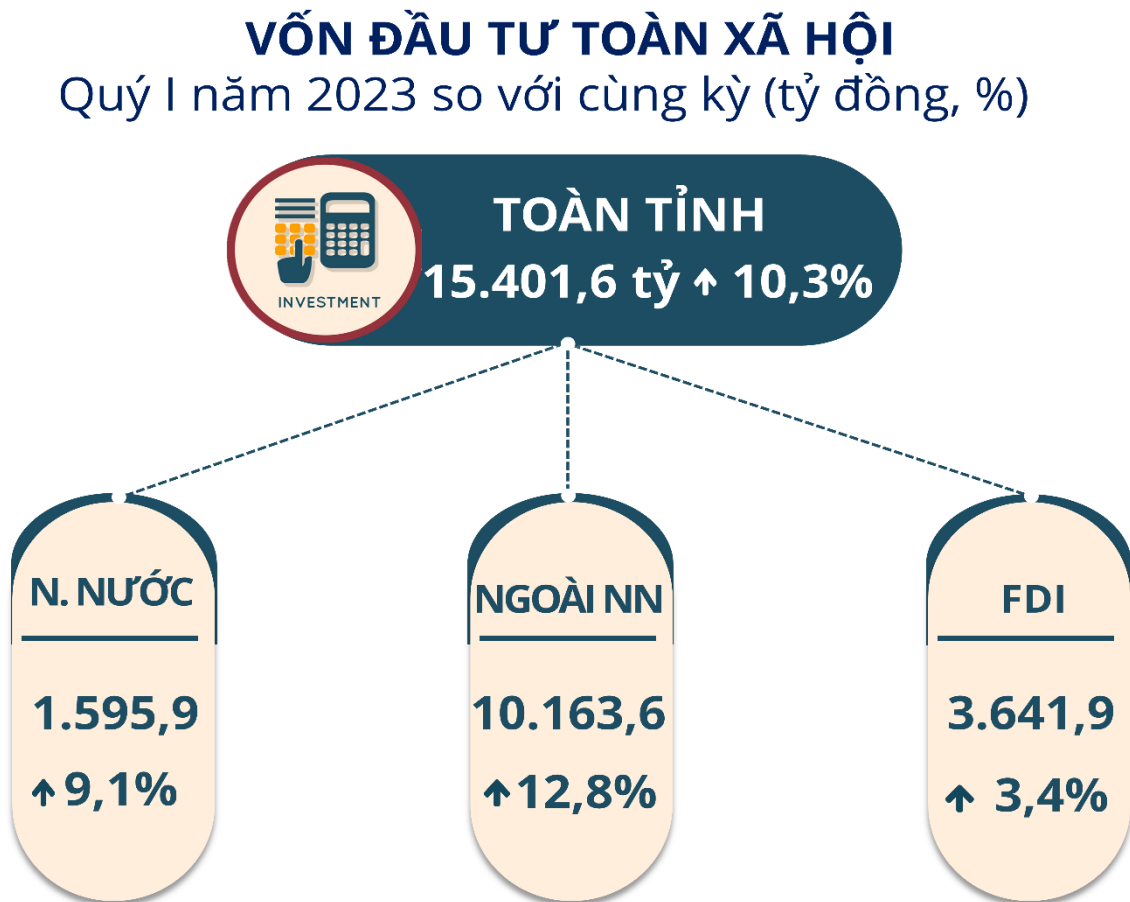
### III. THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

#### 1. Thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội

Từ đầu năm đến nay, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã quán triệt nghiêm túc quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đầu tư công, xây dựng, quy hoạch..., như: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; thành lập Tổ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; chỉ đạo chủ đầu tư tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất để thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư

công năm 2023; triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, nhất là các dự án trọng điểm, cấp thiết về giao thông, y tế.....Đồng thời sửa đổi, bổ sung bảo đảm đồng bộ, tránh chồng chéo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp và các nhà đầu tư để nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện quý I năm 2023 ước đạt 15.401,6 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ, bao gồm: Vốn đầu tư thuộc Khu vực Nhà nước ước đạt 1.595,9 tỷ đồng, chiếm 10,4% tổng vốn và tăng 9,1% so với cùng kỳ; khu vực ngoài Nhà nước đạt 10.163,6 tỷ đồng, chiếm 66% và tăng 12,8%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 3.641,9 tỷ đồng, chiếm 23,6% và tăng 3,4%.



#### a. Đối với nguồn vốn khu vực Nhà nước

Vốn từ ngân sách Nhà nước tăng cao, gồm có: Vốn ngân sách Nhà nước do Trung ương quản lý ước đạt 16,3 tỷ đồng, tăng 23,8% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.579,7 tỷ đồng, tăng 8,9% so với cùng kỳ, do một số dự án có vốn chuyển tiếp lớn được đẩy nhanh tiến độ thực hiện như: Xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu; công trình Đường nối QL37-QL17-Võ Nhai (Thái Nguyên); Dự án đầu tư xây dựng cầu Như Nguyệt,....

### **b. Đối với nguồn vốn ngoài Nhà nước**

Tập trung chủ yếu là vốn đầu tư của dân cư ước đạt 10.163,6 tỷ đồng, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính do nhu cầu đầu tư xây dựng và sửa chữa ở các địa phương có khu, cụm công nghiệp, các làng nghề truyền thống; các doanh nghiệp ngoài nhà nước mở rộng đầu tư và khối lượng thi công các hạng mục công trình chuyển tiếp đang đẩy nhanh tiến độ.

### **c. Vốn đầu tư nước ngoài**

Tỉnh Bắc Giang vẫn tiếp tục thực hiện nhiều chính sách ưu đãi thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, như: Nhà đầu tư được hỗ trợ tối đa về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng; tập trung đầu tư vào các cơ sở hạ tầng trọng điểm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về hạ tầng giao thông nhằm kết nối khu vực; chính sách tuyển lao động đã làm cho các nhà đầu tư tăng kỳ vọng khi đầu tư vào Bắc Giang. Trong quý I/2023 vốn đầu tư thực hiện đạt 3.642 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cùng kỳ.

## **2. Phát triển doanh nghiệp và vốn đăng ký**

Tính đến 15/03/2023, toàn tỉnh đã thu hút được khoảng 855 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, gấp 2,75 lần so với cùng kỳ; trong đó cấp mới 2 dự án trong nước, vốn đăng ký 297 tỷ đồng (bằng 91,4%) và cấp mới cho 11 dự án FDI, vốn đăng ký 790 triệu USD (gấp 7,69 lần); điều chỉnh tăng vốn cho 4 dự án DDI với số vốn bổ sung đạt 299 tỷ đồng và 8 dự án FDI điều chỉnh tăng vốn với số vốn đăng ký tăng thêm là 37,8 triệu USD (bằng 19,5%). Riêng trong tháng 3, toàn tỉnh thu hút được 20,12 triệu USD giá trị vốn đầu tư quy đổi, trong đó cấp mới 2 dự án FDI vốn đăng ký đạt 2,7 triệu USD và điều chỉnh tăng vốn cho 5 dự án FDI với số vốn đăng ký bổ sung đạt 17,42 triệu USD.

Trong quý I/2023, có 262 doanh nghiệp được thành lập mới, tăng 16%; vốn đăng ký đạt 7.704 tỷ đồng, gấp 3,4 lần; có 26 doanh nghiệp giải thể, bằng cùng kỳ năm trước và 313 doanh nghiệp, chi nhánh tạm ngừng hoạt động tăng 54% so với cùng kỳ.

## **IV. HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ**

Trong quý I/2023 các ngành dịch vụ duy trì hoạt động ổn định, nổi bật trên địa bàn tỉnh sự kiện UBND tỉnh đã phối hợp với Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức lễ khai trương hoạt động liên vận quốc tế tại ga Kép, giúp giải tỏa ách tắc hàng hóa tại biên giới; giảm bớt thời gian, thủ tục thông quan hàng hóa, mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp... Việc tiêu thụ, lưu thông hàng hóa và nông sản thuận lợi; hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, cụ thể:

## 1. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

+ *Tổng mức bán lẻ hàng hóa*: Tháng 3/2023 tăng nhẹ so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ, ước tính đạt 3.150 tỷ đồng, tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 15% so với cùng kỳ. Tính chung 3 tháng tổng mức bán lẻ ước đạt trên 9.800 tỷ đồng, tăng 18,5%, các nhóm hàng đều tăng so với cùng kỳ, như: Nhóm lương thực thực phẩm đạt 2.892,2 tỷ đồng, tăng 31,4% so với cùng kỳ; nhóm đồ dùng dụng cụ trang thiết bị gia đình đạt 1.012,2 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ; nhóm hàng gỗ và vật liệu xây dựng đạt 1.808,6 tỷ đồng, tăng 7,9% so với cùng kỳ; riêng nhóm hàng xăng dầu các loại đạt 1.731,4 tỷ đồng, tăng 25,6% so với cùng kỳ (tăng cao nhất),....

### THƯƠNG MẠI

#### TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA

**18,5%** Tổng mức bán lẻ hàng hóa  
quý I/2023 so với cùng kỳ  
↑

|        |                        |
|--------|------------------------|
| ↑ 31,4 | Lương thực – thực phẩm |
| ↑ 11,6 | Hàng may mặc           |
| ↑ 10,1 | Đồ dùng gia đình       |
| ↑ 7,9  | Gỗ và VLXD             |
| ↑ 25,5 | Xăng, dầu các loại     |



## 2. Vận tải

Tổng doanh thu tháng 3 và 3 tháng năm 2023 duy trì được mức tăng cao, doanh thu ước đạt 1.953,3 tỷ đồng, tăng 26,4% so với cùng kỳ, cụ thể:

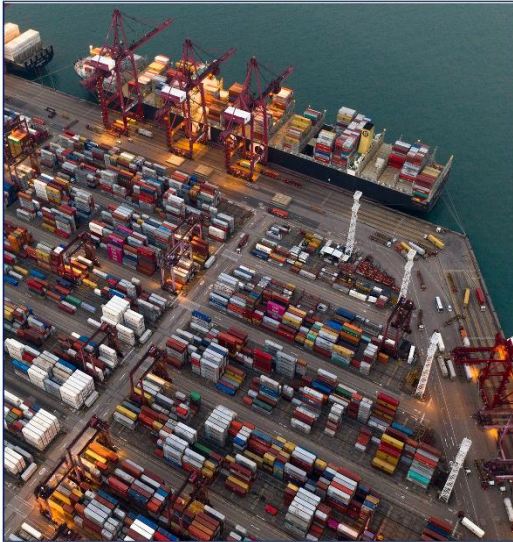
### a. Vận tải hàng hóa

Doanh thu tháng 3/2023 ước tính doanh thu đạt trên 500 tỷ đồng, tăng trên 26% so với cùng kỳ; vận chuyển hàng hóa ước đạt 4,6 triệu tấn, tăng trên 30% so với cùng kỳ; luân chuyển hàng hóa ước đạt 120 triệu tấn.Km, tăng trên 24% so với cùng kỳ. Tính chung 3 tháng doanh thu ước đạt trên 1.500 tỷ đồng, tăng gần 21% so với cùng kỳ; vận chuyển ước đạt gần 14 triệu tấn, tăng 22,5%; luân chuyển ước đạt gần 360 triệu tấn.km, tăng gần 19%.

### b. Vận tải hành khách

Doanh thu tháng 3/2023 ước tính doanh thu đạt trên 131 tỷ đồng, tăng gần 60% so với cùng kỳ; vận chuyển hành khách ước đạt gần 2,7 triệu lượt khách, tăng

gần 57% so với cùng kỳ; luân chuyển hành khách ước đạt 121 triệu lượt khách.Km, tăng trên 50% so với cùng kỳ. Tính chung 3 tháng doanh thu ước đạt gần 390 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 8 triệu HK, tăng trên 53%; khối lượng luân chuyển ước đạt 360 triệu HK.Km, tăng gần 48%.



## VẬN TẢI, KHO BÃI VÀ DỊCH VỤ

Quý I năm 2023 so cùng kỳ



### DOANH THU

Tổng số: 1.953,3 tỷ đồng, tăng 26,4%



Vận tải hành khách 389,7 tỷ đồng, tăng 55,7%



Vận tải hàng hóa 1502,6 tỷ đồng, tăng 20,9%



Dịch vụ 61,0 tỷ đồng, tăng 16,8%



### KHỐI LƯỢNG VẬN CHUYỂN



Hành khách 7,9 triệu HK, tăng 53,5% so cùng kỳ



Hàng hóa 14,0 triệu tấn, tăng 22,5% so cùng kỳ

### 3. Bưu chính viễn thông

Trong quý, ngành Bưu chính viễn thông tỉnh đã tăng cường chỉ đạo điều hành mạng lưới thông tin bưu chính, đã xác định rõ việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) là khâu then chốt trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, luôn quan tâm phát triển cơ sở hạ tầng bưu chính, viễn thông, CNTT đồng bộ, rộng khắp; công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện kịp thời, hiệu quả gắn với kiểm soát chặt chẽ các thông tin báo chí và thông tin trên mạng xã hội,...

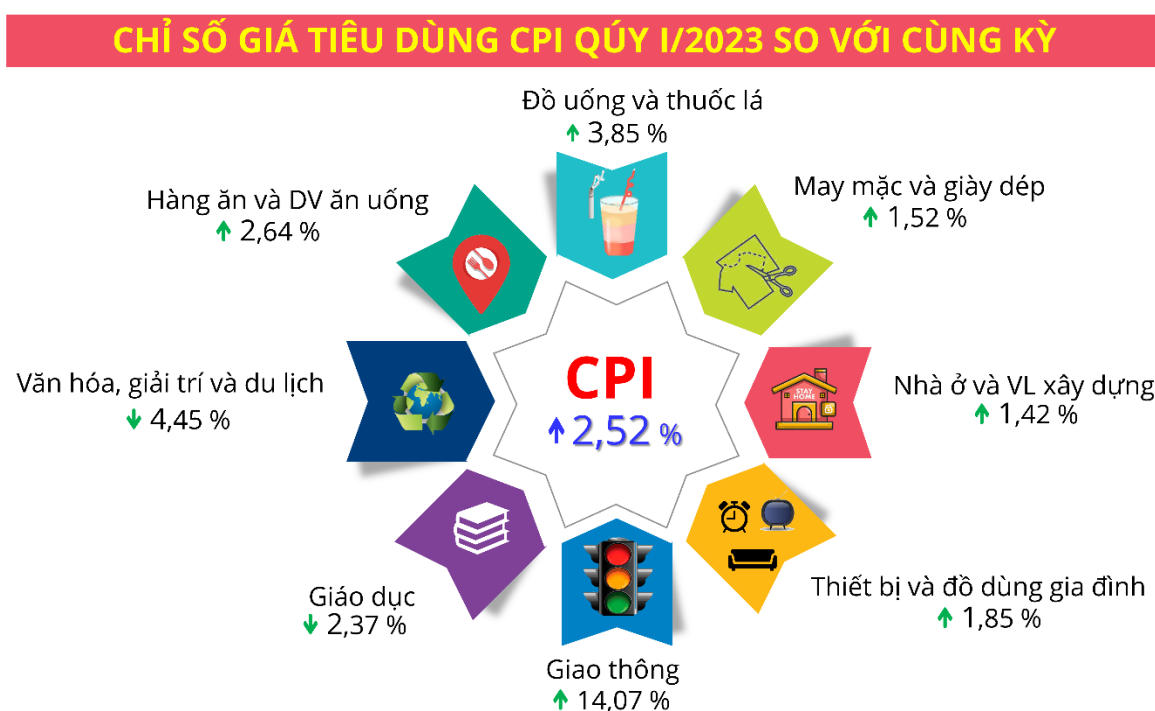
Trong tháng tiếp tục xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh để giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh được đầu tư, nâng cấp, mở rộng đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng dùng chung của tỉnh, đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu và phục vụ cho việc triển khai chuyển đổi số.

Doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 3/2023 ước đạt 300 tỷ đồng, tính chung 3 tháng ước đạt 770 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 20 tỷ đồng. Tổng thuê bao điện thoại ước đạt 1.930 nghìn thuê bao, trong đó: Thuê bao phát triển mới 3.500 thuê bao; thuê bao internet ước đạt 1.755 nghìn thuê bao; thuê bao cố định ước đạt 13,9 nghìn thuê bao; thuê bao di động trả trước 1.720 nghìn thuê bao;

thuê bao di động trả sau 196,1 nghìn thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.573.

#### 4. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3 năm 2023 giảm 1,23% so với tháng trước và bình quân quý I/2023 tăng 2,52% so với cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ, 03 nhóm có chỉ số giá tăng so với tháng trước: Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,16%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế, tăng 0,01%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,18%. Trong tháng có 08 nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá giảm và tương đương so với tháng trước, như: Nhóm giáo dục giảm 16,61%; nhóm văn hóa giải trí và du lịch giảm 1,01%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,93%; nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,08%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,06%; nhóm nhà ở điện nước và chất đốt giảm 0,17%. Nguyên nhân chính giảm do đợt điều chỉnh giảm trong tháng của giá gas, giá xăng dầu và một số giá dịch vụ, giá thực phẩm giảm.



### V. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG

#### 1. Hoạt động tài chính

- *Về thu:* Tỉnh Bắc Giang thường xuyên rà soát, chỉ đạo các đơn vị đơn đốc, tuyên truyền, giúp người nộp thuế nắm bắt được chế độ, chính sách pháp luật về thuế, đặc biệt là những chính sách thuế mới; tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế. Công tác thu ngân sách được tập trung ngay từ đầu năm với nhiều giải pháp quyết liệt, đảm bảo thu

đúng, thu đủ, thu kịp thời; chống thất thu, chuyển giá, trốn lậu thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Tổng thu nội địa tháng 3/2023 ước đạt 785,5 tỷ đồng, tính chung 3 tháng đầu năm đạt 3.900 tỷ đồng, bằng 29,7% so với dự toán, bằng 85,6% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó một số lĩnh vực thu đạt khá như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 1.746,8 tỷ đồng, gấp 4,3 lần; doanh nghiệp ngoài quốc doanh 517,3 tỷ đồng, tăng 5,8%; doanh nghiệp nhà nước trung ương 129,5 tỷ đồng, tăng 10,8%; doanh nghiệp nhà nước địa phương 26,6 tỷ đồng, tăng 19%; thu từ quỹ công ích 5,1 tỷ đồng, tăng 77,5%, v.v... Tuy nhiên vẫn còn 06/15 khoản thu thấp hơn cùng kỳ, trong đó có một số khoản thu quan trọng như: Thu tiền sử dụng đất 710 tỷ đồng, giảm 73,1%; thuế thu nhập cá nhân 388,6 tỷ đồng, giảm 4,3%; lệ phí trước bạ 136 tỷ đồng, giảm 22,9%, v.v...

- *Về chi*: Tháng 3 và quý I tình hình chi ngân sách của địa phương cơ bản đã đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao.

## **2. Hoạt động ngân hàng**

Quý I năm 2023 các ngân hàng thương mại trên địa bàn đã thực hiện nghiêm túc quy định chỉ đạo về lãi suất, áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý trên cơ sở lãi suất huy động, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, luôn quan tâm chăm sóc khách hàng, đổi mới phong cách giao dịch, phục vụ chu đáo, tận tình. Tích cực tiếp cận khách hàng doanh nghiệp và người dân, tìm hiểu, phân tích, đánh giá những khó khăn vướng mắc trong việc tiếp cận nguồn vốn vay, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá sản phẩm, dịch vụ huy động vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương. Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị 01/CT-NHNN, ngày 17/01/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng năm 2023 và định hướng phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, cụ thể:

+ *Công tác huy động vốn*: Tổng nguồn vốn huy động ước đến 31/3/2023 đạt 90 nghìn tỷ đồng, tăng 4.407 tỷ đồng so với 31/12/2022 (tăng 5,1%); trong đó: Tiền gửi dân cư ước đạt 75,1 nghìn tỷ đồng, tăng 4.366 tỷ đồng (6,2%) so với 31/12/2022; nguồn tiền gửi ngắn hạn ước tăng 1.372 tỷ đồng (tăng 2,5%) so với 31/12/2022; tiền gửi trung và dài hạn ước tăng 3.035 tỷ đồng (tăng 9,9%) so với 31/12/2022; tiền gửi nội tệ ước tăng 3.586 tỷ đồng (tăng 4,4%).

+ *Công tác cho vay*: Dự nợ tín dụng ước đến 31/3/2023 dự nợ cho vay đạt 82 nghìn tỷ đồng, tăng 1.216 tỷ đồng (tăng 1,5%) so với 31/12/2022, trong đó: Dự nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 53,4 nghìn tỷ đồng, tăng 863 tỷ đồng (tăng 1,6%) so với 31/12/2022; dự nợ trung và dài hạn ước tăng 353 tỷ đồng (tăng 1,2%) so với 31/12/2022.

Chất lượng tín dụng được đảm bảo, các ngân hàng luôn chú trọng đến nâng cao chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ đến hạn, tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp xử lý nợ xấu; ước đến 31/3/2023 nợ xấu là 700 tỷ đồng, chiếm 0,85% trên tổng dư nợ.

## **B - MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI**

### **I. ĐỜI SỐNG DÂN CƯ VÀ TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG**

#### **1. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội**

##### **1.1. Tình hình đời sống dân cư**

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có nhiều cải thiện. Dịch bệnh Covid-19 đã được tỉnh kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động kinh tế diễn ra sôi nổi, sự đầu tư và mở rộng sản xuất kinh doanh của các nhà máy, các doanh nghiệp trong cụm, khu công nghiệp đã tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho người lao động, từ đó có thêm thu nhập để ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống, hiện tượng thiếu đói giáp hạt không xảy ra. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn giữ được sự ổn định, chất lượng sản phẩm của ngành cũng được nâng cao nhờ sự ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cùng với chính sách xúc tiến thương mại tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh, hiện tượng được mùa, mất giá không còn xảy ra như trước, cuộc sống của bà con nông dân cũng phần nào giảm bớt khó khăn, cải thiện đáng kể. Tình hình đời sống của cán bộ, công chức, viên chức khu vực Nhà nước và người lao động ở các doanh nghiệp, lao động tự do, phi chính thức cải thiện so với cùng kỳ năm 2022.

##### **1.2. Công tác an sinh xã hội**

Tiếp tục duy trì thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người có công trên địa bàn tỉnh. Trong quý, ban hành quyết định trợ cấp hàng tháng đối với người có công và thân nhân của họ cho 90 trường hợp; quyết định trợ cấp 01 lần cho 596 trường hợp; quyết định trợ cấp 01 lần và mai táng phí cho 873 trường hợp; quyết định đình chỉ, tạm đình chỉ, dừng trợ cấp 07 trường hợp. Đề nghị Bộ Lao động - TB&XH xác nhận liệt sĩ và trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng Tổ quốc ghi công cho 03 trường hợp; đổi lại Bằng Tổ quốc ghi công cho 25 trường hợp; đề nghị truy tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho 01 trường hợp. Ban hành quyết định điều dưỡng năm 2023 đối với 10.358 đối tượng người có công với cách mạng với tổng kinh phí là 22.640,184 triệu đồng.

Trong quý, hoạt động đền ơn đáp nghĩa được thực hiện duy trì tốt. Tổng số suất quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, UBND xã, quà xã hội hóa là 72.913 suất với tổng số tiền là 39.324,45 triệu đồng đến với

người có công và thân nhân trên địa bàn tỉnh. Ban hành quyết định về việc chi kinh phí mừng thọ cho 2.183 người 90 tuổi và 188 người 100 tuổi, kinh phí 2.043,550 triệu đồng; quyết định chi quà tết cho đơn vị, cá nhân Cơ sở BTXH trong tỉnh với tổng kinh phí 386,68 triệu đồng; trao 65.563 suất quà trợ giúp xã hội trong dịp Tết Nguyên đán 2023 với tổng kinh phí 31.823,42 triệu đồng.

## **2. Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm**

### **2.1. Công tác đào tạo nghề**

Nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, ngay từ các tháng đầu năm, công tác đào tạo nghề cho lao động luôn được tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao, phấn đấu đạt mục tiêu đặt ra cho năm 2023 là giải quyết việc làm cho 32.500 lao động, trong đó đưa 1.650 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh thường xuyên cung cấp thông tin thị trường lao động cho người sử dụng lao động và người lao động; tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng và tư vấn nghề nghiệp, chính sách đào tạo nghề và việc làm sau đào tạo đối với lao động trên địa bàn.

Đến nay, tổng số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là 51 cơ sở (35 cơ sở có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, 16 cơ sở có trụ sở chính ngoài tỉnh, có hoạt động liên kết đào tạo, đặt địa điểm đào tạo trên địa bàn).

### **2.2. Công tác giải quyết việc làm**

Ước tính trong quý I, toàn tỉnh có gần 8,3 nghìn người được giải quyết việc làm (bao gồm lao động trong nước và xuất khẩu); Sở Lao động-TB&XH thực hiện cấp, cấp lại, gia hạn 595 giấy phép lao động; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ 370 người lao động hoàn thiện hồ sơ dự tuyển đi làm việc tại Hàn Quốc, hướng dẫn 172 lao động tham gia khóa học định hướng do Trung tâm lao động ngoài nước tổ chức, có 38 lao động xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc. Theo báo cáo của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, quý I năm 2023, có 8 doanh nghiệp đăng ký giao dịch qua Trung tâm với tổng nhu cầu tuyển dụng là 44.789 chỉ tiêu.

Trong quý, Trung tâm dịch vụ việc làm đã tư vấn việc làm trực tiếp cho 3.607 lao động đến đăng ký, tìm hiểu thông tin về việc làm, chính sách Bảo hiểm thất nghiệp tại trụ sở Trung tâm và các văn phòng tại huyện Tân Yên và huyện Lục Nam; 471 người lao động được giới thiệu việc làm trong nước và xuất khẩu. Trong quý, trung tâm đã tổ chức 16 phiên giao dịch việc làm định kỳ,

chuyên đề, lưu động, online (trong đó 12 phiên định kỳ, 03 phiên chuyên đề, 01 phiên online). Toàn tỉnh tạo việc làm mới cho 8.268 lao động, bằng 122% so với cùng kỳ (trong đó việc làm trong nước là 7.892 người, xuất khẩu lao động là 376 người).

## **II. CÔNG TÁC VĂN HÓA THÔNG TIN VÀ THỂ DỤC THỂ THAO**

### **1. Công tác văn hoá thông tin**

Hoạt động văn hoá thông tin quý I năm 2023 tập trung chủ yếu vào công tác thông tin tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ, tổ chức lễ hội Xuân. Sự chuẩn bị chu đáo và công phu cho Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Bắc Giang năm 2023 đã góp phần tạo ra hiệu ứng rất lớn, có sức lan tỏa trong việc quảng bá di sản văn hóa, tiềm năng du lịch của Bắc Giang tới đông đảo nhân dân, du khách thập phương trong cả nước. Tỉnh đoàn Bắc Giang tổ chức chương trình khởi động Tháng Thanh niên năm 2023 với chủ đề “ Tuổi trẻ tiên phong chuyển đổi số”; tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án “Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”, đặc biệt là ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong các hoạt động của Đoàn. Bên cạnh đó, một số hoạt động văn hóa nổi bật diễn ra trong tháng như: Liên hoan dân ca Quan họ huyện Việt Yên lần thứ XXII nằm trong chuỗi các hoạt động của Lễ hội chùa Bỏ Đà năm 2023; Tham gia và giành giải A hát châu văn tỉnh Vĩnh Phúc mở rộng được tổ chức vào dịp lễ hội Tây Thiên Xuân Quý Mão 2023... Thư viện tỉnh tổ chức trưng bày hơn 600 cuốn sách, báo và tư liệu nhằm tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về ý nghĩa lịch sử, giá trị lý luận và thực tiễn, cũng như quá trình kế thừa và phát triển những nội dung cốt lõi của Đề cương về Văn hóa Việt Nam trong 80 năm qua.

Nhìn chung, công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện kịp thời, vận động được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thông tin về tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, phát huy vai trò làm chủ và phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

### **2. Hoạt động thể dục thể thao và du lịch**

Các hoạt động thể thao diễn ra sôi nổi, với nhiều nội dung được tổ chức thành công như: Chào mừng kỷ niệm 113 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và 1983 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giải Cầu lông truyền thống phụ nữ lần thứ

XXIV năm 2023; Thiết thực chào mừng kỷ niệm 77 năm Ngày thể thao Việt Nam 27/3 (1946-2023), 92 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3 (1931-2023), từ ngày 03-05/3/2023 tại chùa Vĩnh Nghiêm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp UBND huyện Yên Dũng tổ chức giải vô địch Vật dân tộc, Vật tự do tỉnh Bắc Giang năm 2023. Trong quý I, các đội tuyển đã tham gia thi đấu xong 04 giải thể thao quốc gia (Cờ tướng, Cầu mây, Wushu, Jujitsu), giành được 02 HCV, 06 HCD.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng sau Tết Nguyên đán 2023; quảng bá hình ảnh địa phương bằng hình thức trực tuyến thay vì tuyên truyền hoàn toàn bằng hình thức trực quan như trước đây. Các sở, ngành, các huyện, thành phố đều tích cực tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt các giải pháp kích cầu du lịch và tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch tiêu biểu, lượng khách du lịch quý I năm nay ước tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm trước. Một số điểm thu hút đông đảo khách du lịch như: Khu du lịch tâm linh - sinh thái Tây Yên Tử; chùa Vĩnh Nghiêm; chùa Bồ Đà; Khu du lịch sinh thái Suối Mỡ; Hội hát Sloopghao và các hoạt động tại vùng cao xã Tân Sơn; điểm du lịch Bản Ven, xã Xuân Lương huyện Yên Thế.

### **III. HOẠT ĐỘNG Y TẾ**

#### **1. Tình hình dịch bệnh**

Trong tháng 3 cũng như quý I/2023 ngành Y tế đã tích cực triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tăng cường công tác kiểm tra, truyền thông giáo dục sức khỏe, đảm bảo an toàn thực phẩm. Thực hiện thường xuyên công tác vệ sinh môi trường, tổng kết công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm; tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trong ngành tập trung cho công tác phòng chống các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và công tác đảm bảo an toàn trong tiêm chủng.

Các bệnh truyền nhiễm được phát hiện rải rác trong cộng đồng, trong tháng ghi nhận 1.466 lượt mắc bệnh của 07 bệnh truyền nhiễm trong số 27 bệnh được giám sát (tăng 547 ca so với tháng trước, tăng 925 ca so với cùng kỳ năm trước), số ca tăng chủ yếu là bệnh Cúm.

#### **2. Công tác khám chữa bệnh**

Công tác khám chữa bệnh tiếp tục được ngành Y tế quan tâm, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho người dân. Trong tháng 3, tổng số lượt khám bệnh là: 159.367 (tuyến tỉnh: 52.506; tuyến huyện 106.861), bằng 188% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị nội trú: 21.354 (tuyến

tỉnh: 10.263; tuyển huyện: 11.091), bằng 189% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 53.571 (tuyển tỉnh: 14.767; tuyển huyện: 38.804), bằng 155% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 94,4% (tuyển tỉnh là 92,2%; tuyển huyện là 97,2%), bằng 184% so với cùng kỳ năm 2022.

### **3. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm**

Tăng cường triển khai các hoạt động truyền thông phổ biến kiến thức, pháp luật, thực hành đúng về an toàn thực phẩm (ATTP) trên các phương tiện thông tin đại chúng và hướng dẫn doanh nghiệp, trường học, đơn vị liên quan tăng cường triển khai tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân, người lao động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và hậu kiểm về chấp hành các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP cũng như triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở thực phẩm. Trong đó, tập trung vào kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (chế biến suất ăn sẵn, nhà hàng ăn uống...); cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các cơ sở thực phẩm, các tổ chức, cá nhân có các hành vi vi phạm về điều kiện ATTP; công khai các cơ sở vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để cảnh báo kịp thời đến người sản xuất và cộng đồng. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát đấu tranh chống gian lận thương mại về lĩnh vực ATTP; kiểm soát tốt thị trường và xử lý thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, thực phẩm không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, không đảm bảo ATTP theo quy định. Trong quý trên địa bàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng nào xảy ra.

## **IV. CÔNG TÁC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Ngành Giáo dục tỉnh Bắc Giang tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của toàn ngành năm học 2022-2023. Tổ chức Hội thảo “Nâng cao chất lượng công tác quản lý các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”, chỉ đạo thực hiện, giám sát việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ, theo dõi công tác đổi mới sinh hoạt chuyên môn, khảo sát việc khai thác, sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục mầm non cấp tỉnh lần 2; sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh THCS lần 3; tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến các môn Tiếng Anh 10, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp lớp 7, Ngữ văn 10, Ngữ văn 7 (tại các huyện Yên Dũng, Tân Yên, Yên Thế). Chuẩn bị các điều kiện và phối hợp tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2022-2023 đạt kết quả cao, cụ thể: có 59/59 thí sinh dự thi đoạt giải, trong đó có 4 giải Nhất, 14 giải Nhì, 16 giải Ba

và 25 giải Khuyến khích. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh năm học 2022-2023; thông báo điểm thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh cấp trung học năm học 2022-2023; tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia tại Quảng Ninh... Tổ chức khảo sát năng lực sử dụng tiếng Anh tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam đối với học sinh lớp 12; tổ chức khảo sát, đánh giá tiếng Anh tương đương bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam đối với học sinh lớp 9. Triển khai Cuộc thi Viết thư quốc tế UPU lần thứ 52. Phát động hưởng ứng Ngày nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới năm 2023. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2023; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể ...

Trong quý, ngành Giáo dục tỉnh Bắc Giang cũng đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà duyệt chương trình năm học, hoàn thành chương trình các cấp học theo đúng kế hoạch biên chế thời gian năm học 2022-2023. Tập trung ôn tập cho học sinh đảm bảo đủ kiến thức và kỹ năng nhằm nâng cao chất lượng các kỳ thi cuối năm.

## **V. AN NINH CHÍNH TRỊ VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI**

### **1. Về an ninh chính trị**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là tiền đề cho việc phát triển kinh tế - xã hội, ngay từ đầu năm, Đảng bộ tỉnh Bắc Giang đã quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bằng các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào sự thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Lực lượng Công an tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, các biện pháp phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; tiếp tục làm tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự.

Về phát hiện và xử lý các vụ vi phạm về môi trường: Riêng trong tháng 3, lực lượng công an đã phát hiện và xử lý 14 vụ vi phạm về môi trường với tổng số tiền phạt là 740 triệu đồng, trong quý, phát hiện và xử lý 37 vụ với tổng số tiền phạt là 921 triệu đồng.

## **2. Về hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông**

Công an tỉnh Bắc Giang đã tổ chức tốt công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông. Tập trung kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thường xảy ra như: Lái xe vi phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, vi phạm quy định tốc độ; chở quá tải trọng, quá số người quy định; không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe gắn máy...

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 3.344 trường hợp vi phạm (trong đó: 1.331 xe ô tô, 2.010 xe mô tô; 400 trường hợp quá khổ, quá tải; 851 trường hợp nồng độ cồn; 709 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 124 xe ô tô, 1.345 xe mô tô; tước giấy phép lái xe có thời hạn 1.102 trường hợp, xử phạt hành chính và thu nộp Ngân sách 9,3 tỷ đồng.

## **3. Về tai nạn giao thông**

Trong tháng 3 (tính từ 15/02/2023 đến ngày 14/3/2023), toàn tỉnh xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, làm chết 05 người, làm bị thương 19 người. Tính chung quý I/2023, toàn tỉnh xảy ra 50 vụ tai nạn giao thông (giảm 22 vụ so với cùng kỳ); số người chết 20 người (giảm 15 người so với cùng kỳ); số người bị thương 41 người (giảm 16 người so với cùng kỳ).

Trên đây là Báo cáo Tình hình kinh tế- xã hội tháng 3 và quý I năm 2023. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

### **Nơi nhận:**

- Vụ Tổng hợp, TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu VT, TH.

**CỤC TRƯỞNG**

**Đồng Văn Sùng**